

Số: **411/2023/QĐ-PT**

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông **Trương Minh Tuấn**

Các Thẩm phán: ông **Nguyễn Tấn Long** và ông **Phạm Tồn**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp:
ông **Phạm Tấn Ánh** - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 10/2023/QĐST- HC ngày 31 tháng 7 năm 2023.

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 27/2022/TLST-HC ngày 03/10/2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính về việc xác định nguồn gốc đất và yêu cầu bồi thường thiệt hại*” giữa:

+ **Người khởi kiện:** ông Lê L, sinh năm 1957; trú tại: ssố A P, thôn T, xã V, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

+ **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Trụ sở: Số 42 Lê Thánh Tôn, Tân Lập, Nha Trang, Khánh Hòa.

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1955; trú tại: số A P, thôn T, xã V, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Tại đơn kháng cáo ngày 07 tháng 8 năm 2023 của ông Lê L với lý do: Tòa án sơ thẩm căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính đình chỉ giải quyết vụ án hành chính do thời hiệu khởi kiện đã hết là không đúng, trái quy định của luật; Ông bổ sung thêm đơn khởi kiện bổ sung ngày 09/8/2022.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 30/6/2022, ông Lê L khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy một phần văn bản hành chính số 5119/UBND.TNMT ngày 26/6/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa và bồi thường thiệt hại. Thấy rằng: Sau khi nhận văn bản số 5119/UBND-TNMT ngày 26/6/2019 về việc trả lời đơn ông Lê L của UBND thành

phố N, ông Lê L đã có đơn khiếu nại ngày 18/01/2022, ngày 27/4/2022 UBND thành phố N đã có Thông báo về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại số 407/TB-UBND-TNMT với lý do đã hết thời hạn khiếu nại theo quy định tại khoản 1, Điều 33 Luật Khiếu nại năm 2011; Thông báo số 407/TB-UBND-TNMT ngày 27/4/2022 của UBND thành phố N là đúng pháp luật. Tòa án sơ thẩm đã quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính là đúng quy định của pháp luật tổ tụng hành chính. Ông Lê L kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được chứng cứ nào mới khác, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Lê L và giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

[2] Tại phiên họp, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Lê L, giữ nguyên toàn bộ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án sơ thẩm, đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Ông ông Lê L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm Ông đã nộp.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tổ tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 51/2018/QĐST-HC ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

2. Ông ông Lê L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm số tiền là 300.000, (Ba trăm ngàn) đồng; được trừ vào tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0010269 ngày 16/ 8 /2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn